TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 23-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Yến Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Hảo

Ông Nguyễn Văn Lạc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Vũ Mạnh E, sinh ngày 19/6/1986, tại V, Long An; Nơi cư trú: Khu phố R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Văn M (đã chết) và bà Đinh Thị N, sinh năm 1956; Vợ: Hà Thị Tố Q, sinh năm 1985. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án: Có 01 tiền án. Bị cáo bị xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" theo Bản án hình sự phúc thẩm số 61/2021/HS-PT ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 25/01/2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/9/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo bản án số 103/HS-ST; Ngày 13/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 04/HS-ST; Ngày 09/9/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 70/HS-ST; Ngày 31/10/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 04/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng; Ngày 13/10/2020, bị Công an huyện V xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép; Ngày 17/8/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ. Bị cáo bị bắt ngày 01/6/2023, sau đó bị tạm giữ đến ngày 08/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Khu phố R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:* Anh Trần Trọng N1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Ấp G, xã K, huyện V, tỉnh Long An – Là người làm chứng. (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 16 giờ ngày 01/6/2023, do muốn sử dụng ma túy nên Huỳnh Vũ Mạnh E sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo Y16 gắn sim số 0783.280.559 và số 0971.299.429 gọi cho người tên S (là người Campuchia, không rõ lai lịch) đặt mua ma túy đá với số tiền 350.000 đồng. Mạnh Em điều khiển xe mô tô biển số 62D1-256.90 (xe mượn của cháu ruột tên Nguyễn Thanh T đi một mình đến đường tuần tra biên giới thuộc đất Campuchia mua 02 gói nylon chứa ma túy. Sau đó Mạnh E chạy xe về nhà sử dụng một mình. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Mạnh E nhận được cuộc gọi Zalo của Trần Trọng N1sinh năm 1996, hỏi chỗ mua ma túy, Mạnh E bảo không biết chỗ bán. N1 rủ Mạnh E chạy lại cầu H kiếm chỗ sử dụng ma túy. Mạnh Em điều khiển xe mô tô đem theo 02 gói ma túy đến đường tỉnh 831 thuộc khu phố M, thị trấn V để gặp N1 thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang cùng tang vật vào lúc 19 giờ 35 phút cùng ngày.

Cùng thời điểm, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mạnh E tại khu phố R, thị trấn V phát hiện 01 túi nylon có rãnh khép viền màu đỏ bên trong có 05 viên nén màu xám trắng, được niêm phong mã số NS3.1918768 và 01 roi điện màu đen dài 16cm, rộng 4,8cm.

Tại Kết luận giám định số 542/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận túi niêm phong mã số NS4.1937590: "Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3242 gam, loại: Methamphetamine".

Tại Kết luận giám định số 543/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận túi niêm phong mã số NS4.1937587: “Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5406 gam, loại: Methamphetamine".

Tại Kết luận giám định số 544/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận túi niêm phong mã số NS3.1918768: "05 viên nén màu xám trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép viền đỏ được niêm phong gửi giám định không phải là ma túy, có tổng khối lượng: 0,7527 gam".

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Mạnh E tàng trữ để sử dụng là 0,8648 gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 3944/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: "Mẫu vật gửi giám định là dùi cui điện, nằm trong danh mục công cụ hỗ trợ. Dùi cui điện có tính năng, tác dụng phóng ra điện áp cao đủ để gây bất tỉnh cho đối tượng tác động mà không nguy hiểm (đối với người có tình trạng sức khỏe bình thường)".

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSVH ngày 12/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 03 bì thư niêm phong bên trong là mẫu vật sau giám định theo các Kết luận giám định số 542, 543, 544/KL-KTHS ngày 06/06/2023, có chữ ký của người chứng kiến Lê Trọng H, người niêm phong Trần Văn; 01 bình thủy tinh màu nâu phía trên màu trắng được quấn băng dính chỗ khớp nối; 01 bình nhựa màu trắng, nắp khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống thủy tinh một đầu tròn, một đầu thẳng, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng vì đây là chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và thuốc uống của bị cáo nhưng bị cáo không có yêu cầu nhận lại.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y16 màu xanh xám, ốp lưng màu đỏ, xanh, xám, tím gắn sim số 0783280559 và sim số 0971299429 vì bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn xám bạc đen, biển số 62D1-256.90, số máy: G3M5E202903, số khung: RLCUG1210NY100790 do chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh T bị cáo mượn chỉ nói dùng để sử dụng làm phương tiện sinh hoạt đi lại, anh T không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu xanh, ốp lưng có hình con hổ, gắn sim số 0914429449 và sim số 0912773491 vì bị cáo không sử dụng cho việc phạm tội.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2023.

- Trả lại số tiền 59.480.000 đồng cho chủ sở hữu. Trong đó, trả cho Nguyễn Thanh T 50.000.000 đồng; Trả cho bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E 9.480.000 đồng, số tiền trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện V đang quản lý theo Ủy nhiệm chi số 14 ngày 23/10/2023 (Ký hiệu: C4-02a/KB) do số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 62D1-131.11, số loại: Sirius, màu sơn: Đỏ-Đen, số máy: E3X9E294505, số khung: 324HY104798, quá trình điều tra đã được trao trả cho chủ sở hữu là anh Trần Trọng N1 là phù hợp nên không đề cập.

Đối với 01 roi điện màu đen, dài 16cm, rộng 4,8cm đã được xử lý bằng biện pháp hành chính nên không đề cập.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch, địa chỉ và bị cáo khai là người Campuchia nên Cơ quan điều tra Công an huyện V không đủ cơ sở để điều tra, xử lý nên không xem xét.

Đối với lời khai của Trần Trọng N1 cho rằng có mua ma túy của bị cáo 02 lần nhưng bị cáo không thừa nhận và không có tài liệu khác để chứng minh, cũng không có cơ sở xác định N1 có đồng phạm với bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang vào ngày 01/6/2023 nên không có cơ sở để xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh T có đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn xám bạc đen, biển số 62D1-256.90, số máy: G3M5E202903, số khung: RLCUG1210NY100790 và số tiền mặt 50.000.000 đồng mà bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E đã mượn của anh Nguyễn Thanh T. Anh T là cháu ruột của bị cáo và hoàn toàn không biết về hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vđúng với nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo, đồng thời phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 19 giờ 35 phút ngày 01/6/2023, tại đường T thuộc khu phố M, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An Huỳnh Vũ Mạnh E có hành vi tàng trữ trái phép 0,8648 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện V bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép 0,8648 gam ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội và phạm tội với lỗi cố ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh nói trên là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hiện nay tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện V cũng như những địa phương khác vẫn đang diễn biến phức tạp gây ra nhiều hệ lụy xấu cho bản thân người sử dụng ma túy cũng như gia đình, xã hội nơi có người nghiện ma túy sinh sống và tiềm ẩn nhiều nguy cơ khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Việc nghiện ma túy sẽ làm tổn hại đến hệ thần kinh, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, dễ dẫn đến vi phạm pháp luật. Do vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc với loại tội phạm này nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nguyên nhân, động cơ dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ sự mất kiểm soát của bản thân bị cáo trước cám dỗ của các tệ nạn của xã hội; Sự thiếu quan tâm của người thân trong gia đình; Việc theo dõi, giám sát người nghiện ma túy còn có những hạn chế nhất định. Từ đó dẫn đến việc bị cáo từng được đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với chất ma túy nhưng khi trở về hòa nhập cộng đồng, bị cáo lại tiếp tục tìm ma túy để tàng trữ nhằm mục đích sử dụng, và hành vi này là vi phạm pháp luật nên bị cáo phải gánh chịu hậu quả do hành vi mình đã gây ra.

[6] Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" theo Bản án số 61/2021/HS-PT ngày 25/5/2021. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 25/01/2022. Tính đến

ngày bị cáo thực hiện hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị cơ quan chức năng bắt quả tang ngày 01/6/2023 thì bị cáo chưa được xóa án tích.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải và bị cáo có chú ruột là liệt sỹ nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân, bị cáo đã từng bị xét xử và từng bị xử phạt hành chính về nhiều hành vi vi phạm pháp luật, cụ thể: Ngày 20/9/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo bản án số 103/HS-ST. Ngày 13/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 04/HS-ST. Ngày 09/9/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 70/HS-ST. Ngày 31/10/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 04/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng. Ngày 13/10/2020, bị Công an huyện V xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 17/8/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ nên được xem là có nhân thân xấu nên việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo sẽ thật nghiêm khắc, đảm bảo các nguyên tắc cơ bản của Bộ luật Hình sự.

Sau khi cân nhắc, xem xét toàn diện các chứng cứ, các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý:

- Tịch thu tiêu hủy 03 bì thư niêm phong bên trong là mẫu vật sau giám định theo các Kết luận giám định số 542, 543, 544/KL-KTHS ngày 06/6/2023, có chữ ký của người chứng kiến Lê Trọng H, người niêm phong Trần Văn; 01 bình thủy tinh màu nâu phía trên màu trắng được quấn băng dính chỗ khớp nối; 01 bình nhựa màu trắng, nắp khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống thủy tinh một đầu tròn, một đầu thẳng, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng vì đây là chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và thuốc uống của bị cáo nhưng bị cáo không có yêu cầu nhận lại.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y16 màu xanh xám, ốp lưng màu đỏ, xanh, xám, tím gắn sim số 0783280559 và sim số 0971299429 vì bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn xám bạc đen, biển số 62D1-256.90, số máy: G3M5E202903, số khung: RLCUG1210NY100790 do chiếc xe thuộc quyền sở

hữu hợp pháp của anh T bị cáo mượn chỉ nói dùng để sử dụng làm phương tiện sinh hoạt đi lại, anh T không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu xanh, ốp lưng có hình con hổ, gắn sim số 0914429449 và sim số 0912773491 vì bị cáo không sử dụng cho việc phạm tội.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2023.

- Trả lại số tiền 59.480.000 đồng cho chủ sở hữu. Trong đó, trả cho Nguyễn Thanh T 50.000.000 đồng; Trả cho bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E 9.480.000 đồng, số tiền trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vđang quản lý theo Ủy nhiệm chi số 14 ngày 23/10/2023 (Ký hiệu: C4-02a/KB), do số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] Đối với hành vi tàng trữ 01 roi điện là công cụ hỗ trợ đã bị xử lý bằng hình thức xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với chiếc xe máy của Trần Trọng N1 không liên quan đến vụ án đã được Cơ quan điều tra xử lý trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch, địa chỉ và bị cáo khai là người Campuchia nên Cơ quan điều tra Công an huyện V không đủ cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với lời khai của Trần Trọng N1 trong quá trình điều tra cho rằng có mua ma túy của bị cáo hai lần vào ngày 26 và 28/5/2023 nhưng Mạnh E không thừa nhận có bán ma túy như lời khai của N1 và cũng không có nhân chứng, vật chứng để chứng minh về hành vi mua bán ma túy của Mạnh E nên không đủ cơ sở kết luận Mạnh E có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra cũng không đủ cơ sở xác định Trần Trọng N1là đồng phạm với Mạnh E về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quan điểm và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2023.

3. Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E 45 (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án (23/11/2023) để đảm bảo công tác thi hành án.

4. Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 03 bì thư niêm phong bên trong là mẫu vật sau giám định theo các Kết luận giám định số 542, 543, 544/KL-KTHS ngày 06/6/2023, có chữ ký của người chứng kiến Lê Trọng H người niêm phong Trần Văn; 01 bình thủy tinh màu nâu phía trên màu trắng được quấn băng dính chỗ khớp nối; 01 bình nhựa màu trắng, nắp khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn ống thủy tinh một đầu tròn, một đầu thẳng, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y16 màu xanh xám, ốp lưng màu đỏ, xanh, xám, tím gắn sim số 0783280559 và sim số 0971299429.

Trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn xám bạc đen, biển số 62D1-256.90, số máy: G3M5E202903, số khung: RLCUG1210NY100790.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu xanh, ốp lưng có hình con hổ, gắn sim số 0914429449 và sim số 0912773491.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2023.

Trả lại số tiền 59.480.000 đồng (năm mươi chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) cho chủ sở hữu. Trong đó, trả cho anh Nguyễn Thanh T 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng); Trả cho bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E 9.480.000 đồng (chín triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng), số tiền trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý theo Ủy nhiệm chi số 14 ngày 23/10/2023 (Ký hiệu: C4-02a/KB).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Vũ Mạnh E phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Công an huyện Vĩnh Hưnng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Yến Linh